

Số: 1326/2023/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 21 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về quy định mức thu, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số: 1104/2023/HNST ngày 06 tháng 09 năm 2023, giữa:

Người yêu cầu :

-Anh Lê Đức T, sinh năm 1996

Địa chỉ : Số A L, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

-Chị Bùi Trần Thanh T1, sinh năm 2000

Địa chỉ hộ khẩu: Số D L, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ ngày 13 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Trần Thanh T1 và anh Lê Đức T thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 118 do Ủy ban nhân dân phường A, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho chị T1 và anh T vào ngày 13/7/2022 không còn hiệu lực).

2.Về con chung: Không có.

3.Về tài sản chung : Các bên tự khai không có

4.Về nợ chung : Không có.

5.Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng chị T1 và anh T phải nộp nhưng được khấu trừ vào biên lai đã nộp số AA/2023/0012313 ngày 06/9/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Do đó chị T1 và anh T đã nộp đủ lệ phí hôn nhân.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Trần Thanh T1 và anh Lê Đức T thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 118 do Ủy ban nhân dân phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho chị T1 và anh T vào ngày 13/7/2022 không còn hiệu lực).

-Về con chung: Không có.

-Về tài sản chung : Các bên tự khai không có

-Về nợ chung : Không có.

2. Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng chị T1 và anh T phải nộp nhưng được khấu trừ vào biên lai đã nộp số AA/2023/0012313 ngày 06/9/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Do đó chị T1 và anh T đã nộp đủ lệ phí hôn nhân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Đương sự;
- VKSND quận Gò Vấp;
- UBND Phường A, Q Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)